**BÁO CÁO TÓM TẮT**

**Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo**

**quốc phòng - an ninh năm 2024; kế hoạch, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu**

**phát triển kinh tế xã hội năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

**Phần thứ nhất**

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN**

**KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024**

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2024**

**1. Công tác chỉ đạo triển khai**

Trong năm 2024, tỉnh Bắc Kạn đã tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội nhằm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII và kế hoạch 5 năm 2021 -2025 theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, gắn với thực hiện Nghị quyết của Quốc hội và các chỉ đạo của Chính phủ về phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2024.

**2. Về phát triển kinh tế**

Tổng sản phẩm GRDP năm 2024 theo giá so sánh ước đạt 9.531 tỷ đồng; tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 7,4% *(xếp thứ 8 trong vùng và 33 cả nước)*. Tổng sản phẩm GRDP trên địa bàn tỉnh theo giá hiện hành đạt 18.744 tỷ đồng GRDP bình quân trên người đạt 57 triệu đồng/người, đạt 102% kế hoạch. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, khu vực nông, lâm nghiệp - thủy sản chiếm 26,6%; khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm 17,57%; khu vực dịch vụ chiếm 53%; khu vực thuế sản phẩm trừ trợ cấp chiếm 2,8%. Tốc độ tăng trưởng kinh tế tuy không đạt kế hoạch, nhưng là năm đạt cao nhất trong những năm gần đây *(và là năm duy nhất trong nhiệm kỳ đến nay đạt trên trên 7%)* và quy mô GRDP năm 2024 dự kiến vượt kế hoạch.

Trong năm 2024, kết quả sản xuất nông, lâm nghiệp cơ bản ổn định, sản lượng các cây trồng chính bám sát kế hoạch đề ra, lương thực có hạt bình quân đầu người đạt 545kg/người/năm, tỉnh tiếp tục thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng sang cây trồng có giá trị kinh tế cao, kết quả trồng rừng đạt 5.257 ha đạt 150% kế hoạch. Dự ước đến hết năm 2024, tỉnh có thêm 20 sản phẩm OCOP từ 3 sao trở lên; có thêm 03 xãđạt chuẩn nông thôn mới.

Công nghiệp phát triển ổn định, các dự án công nghiệp cơ bản hoạt động, sản xuất theo kế hoạch, giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh ước đạt 1.900 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch, tăng 8,1% so với cùng kỳ năm trước.

UBND tỉnh quyết liệt trong công tác chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công.UBND tỉnh Bắc Kạn đã thực hiện phân bổ chi tiết là 2.307,7 tỷ đồng đạt 100% kế hoạch vốn. Theo báo cáo tổng hợp hàng tháng của Bộ Tài chính, tỷ lệ giải ngân của tỉnh luôn cao hơn tỷ lệ giải ngân trung bình của cả nước. Dự ước hết năm 2024, toàn tỉnh phấn đấu giải ngân đạt 95% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao. Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội năm 2024 trên địa bàn tỉnh ước đạt 7.387 tỷ đồng, đạt 114% kế hoạch năm; tăng 14% so với cùng kỳ.

Trong năm 2024, tình hình thị trường ổn định, tốc độ phát triển khá cao. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 10.120 tỷ đồng, đạt 120,6% kế hoạch, tăng 16,7% so với cùng kỳ. Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu của tỉnh ước đạt 41 triệu USD, đạt 133% kế hoạch; thu từ xuất nhập khẩu đạt trên 35 tỷ đồng, tăng 11% dự toán giao đầu năm.

UBND tỉnh chỉ đạo tăng cường thực hiện các giải pháp, tổ chức nhiều sự kiện nhằm kích cầu du lịch. Tổng số khách du lịch ước thực hiện đến hết năm 2024 đạt trên 1,03 triệu lượt khách, đạt 100% kế hoạch, tăng 33% so với cùng kỳ; doanh thu từ du lịch đạt trên 700 tỷ đồng.

Hạ tầng giao thông, khu cụm công nghiệp được UBND tỉnh tăng cường chỉ đạo, tạo thuận lợi cho thu hút đầu tư phát triển các hoạt động kinh tế. Dự án Xây dựng tuyến đường Thành phố Bắc Kạn - Hồ Ba Bể kết nối sang Na Hang, Tuyên Quang đoạn tuyến từ thành phố Bắc Kạn - hồ Ba Bể đến nay đã đạt 93% giá trị xây lắp, dự kiến hoàn thành trong năm 2024.

UBND tỉnh đã chủ động, tích cực chỉ đạo, đôn đốc triển khai thực hiện các nội dung của 03 chương trình MTQG; tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các Chương trình MTQG.

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; chỉ đạo triển khai lập các Đồ án quy hoạch điều chỉnh, mở rộng quy hoạch chung các đô thị trên địa bàn, quy hoạch chung xây dựng xã, quy hoạch vùng huyện, quy hoạch có tính chất chuyên ngành.

Công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, phát triển doanh nghiệp tiếp tục được quan tâm. UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các đơn vị tập trung triển khai Chương trình xúc tiến đầu tư tỉnh Bắc Kạn năm 2024. Dự ước đến hết năm 2024, trên địa bàn tỉnh có trên 120 doanh nghiệp thành lập mới, thu hút được trên 10 dự án đầu tư đăng ký mới.

Tỉnh tiếp tục triển khai hỗ trợ hợp tác xã theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND; xây dựng Đề án chuyển đổi mô hình hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX; tăng cường hỗ trợ tư vấn về vốn, nguồn nhân lực, xây dựng các mô hình sản xuất kinh doanh gắn với chuỗi giá trị.... cho cho các HTX. Trong năm 2024, dự ước có khoảng 50 HTX thành lập mới, nâng tổng số HTX trên địa bàn tỉnh lên khoảng 460 HTX, tổng vốn điều lệ 750 tỷ đồng và 4.290 thành viên.

Tổng thu NSNN trên địa bàn năm 2024 ước đạt 941 đạt 101% dự toán TW và 93% dự toán tỉnh giao, tăng 01% so với thực hiện năm 2023. Trong đó: tổng thu nội địa đạt: 892 tỷ đồng, đạt 91% dự toán tỉnh giao, giảm 6% so với thực hiện năm 2023; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 38,4 tỷ đồng, đạt 120% dự toán tỉnh giao. Tổng chi ngân sách địa phương năm 2024 ước đạt 8.243 tỷ đồng, đạt 111% dự toán giao đầu năm.

Thị trường tiền tệ trên địa bàn ổn định, trong năm 2024, UBND tỉnh kịp thời chỉ đạo các chi nhánh tổ chức tín dụng trên địa bàn thực hiện các cơ chế chính sách theo chủ trương của Chính phủ, chỉ đạo của Thống đốc NHNN Việt Nam, hướng tín dụng vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng. Dự ước đến 31/12/2024, tổng huy động vốn đạt 15.777 tỷ đồng, tăng 9,6%; tổng dư nợ tín dụng đạt 15.303 tỷ đồng, tăng 19%; tỷ lệ nợ xấu chiếm 0,67% trong tổng dư nợ.

**3. Về các lĩnh vực văn hóa - xã hội**

Các lĩnh vực văn hóa - xã hội được triển khai thực hiện theo kế hoạch.

UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo, thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh cho nhân dân; phát hiện xử lý kịp thời các ổ dịch trong cộng đồng, không để bùng phát. Trong năm 2024, không có dịch lớn xảy ra trên địa bàn tỉnh. Dự ước đến hết năm 2024, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 97%, đạt 100% kế hoạch; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng *(thể cân nặng theo tuổi)* đạt 15,1%, đạt 100% kế hoạch.

Công tác giáo dục được tổ chức thực hiện theo kế hoạch đảm bảo theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục mũi nhọn được nâng cao trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia tỉnh Bắc Kạn đạt 18 giải, đây là năm đầu tiên Bắc Kạn có học sinh đoạt giải ở tất cả các môn tham gia thi; tỷ lệ đỗ tốt nghiệp năm 2024 đạt 97,4%, vượt chỉ tiêu đề ra. Công tác xây dựng trường chuẩn được tập trung chỉ đạo; đến nay, cả tỉnh có 130/281 trường đạt chuẩn quốc gia, chiếm 46,26%; dự ước đến hết năm 2024, toàn tỉnh có thêm 12 trường học được công nhận đạt chuẩn quốc gia *(đạt 75% so với kế hoạch)*.

Các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao được quan tâm triển khai thực hiện, dự ước hết năm 2024, số hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa đạt 90,8%; tỷ lệ thôn, tổ, khu phố đạt chuẩn văn hóa đạt 94%. Các hoạt động thư viện, điện ảnh, biểu diễn nghệ thuật, triển lãm, quảng cáo được tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình của tỉnh. Phong trào thể dục thể thao được duy trì và phát triển rộng khắp, mạng lưới bưu chính đảm bảo phục vụ thông suốt đáp ứng nhu cầu thông tin liên lạc của các cơ quan nhà nước, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

Công tác lao động, việc làm, chăm lo cho người có công, đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, phòng chống tệ nạn xã hội, bảo vệ trẻ em, bình đẳng giới được các cấp các ngành tích cực thực hiện, trong năm 2024, đã giải quyết việc làm cho 7.000 người lao động, đạt 109% kế hoạch. Công tác giảm nghèo được chỉ đạo thực hiện theo kế hoạch; tỷ lệ giảm nghèo năm 2024 ước đạt 2%, trong đó tỷ lệ giảm nghèo tại các huyện nghèo ước đạt 4%, đạt 100% kế hoạch. UBND tỉnh chỉ đạo đẩy mạnh triển khai chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát, trong năm 2024 đã hỗ trợ được 538 hộ nghèo có khó khăn về nhà ở.

Công tác ứng dụng khoa học, công nghệ và tiêu chuẩn đo lường chất lượng trên địa bàn tỉnh được duy trì thực hiện; công tác quản lý tài nguyên môi trường được thực hiện tốt, UBND tỉnh chỉ đạo triển khai kịp thời Luật Đất đai năm 2024, tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

**4. Lĩnh vực nội chính, quốc phòng - an ninh**

Công tác tổ chức bộ máy, quản lý biên chế, cải cách hành chính được thực hiện tốt; UBND tỉnh tiếp tục rà soát, thực hiện tinh giản bộ máy, tinh giản biên chế; chỉ đạo thực hiện công tác đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định. UBND tỉnh bám sát các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, để triển khai các nhiệm vụ công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Đến tháng 11/2024, toàn tỉnh thực hiện 346 cuộc thanh tra, kiểm tra, đã kết thúc kết luận 332 cuộc; thực hiện tiếp 510 lượt tiếp công dân/525 lượt người; tiếp nhận và xử lý 1.544 đơn thư khiếu nại, tố cáo, UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị tổ chức giải quyết theo thẩm quyền.

Công tác quốc phòng, an ninh được giữ vững, các lực lượng vũ trang của tỉnh tiếp tục duy trì thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu cứu hộ cứu nạn ở tất cả các cấp theo đúng quy định; thực hiện đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các loại tội phạm, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Công tác tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu; tổ chức diễn tập cấp xã đạt kết quả tốt; dự ước đến hết năm 2024, phấn đấu giảm trên 5% số vụ phạm tội về trật tự xã hội so với năm 2023.

**II. KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

**1. Đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu:**Trong 24 chỉ tiêu chính có 19/24 chỉ tiêu dự kiến đạt kế hoạch trong đó có 6 chỉ tiêu vượt kế hoạch. Có 05 chỉ tiêu dự kiến không đạt kế hoạch đề ra *(gồm: tốc độ tăng trưởng kinh tế; thu ngân sách; số xã chuẩn nông thôn mới; số trường chuẩn quốc gia; tai nạn giao thông đường bộ).*

**2. Khó khăn hạn chế trong các ngành, lĩnh vực**

- Việc duy trì và tổ chức triển khai thực hiện các dự án liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp còn chậm.

- Tiến độ đầu tư các dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh còn chậm; một số cơ sở sản xuất công nghiệp thiếu nguyên liệu đầu vào, hoạt động cầm chừng không đủ công suất.

- Công tác giải ngân vốn đầu tư công chưa đạt theo tiến độ cam kết; nhiều dự án lớn, quan trọng tiến độ triển khai chậm.

- Tiến độ thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia chậm; mục tiêu xây dựng nông thôn mới không đạt kế hoạch đề ra; mục tiêu giảm nghèo chưa thực sự bền vững, còn gặp nhiều khó khăn.

- Công tác quản lý đối với hoạt động thương mại điện tử còn hạn chế, trong đó khó xác định đối tượng, dịch vụ sản phẩm, nguồn gốc, xuất xứ và chất lượng hàng hoá.

- Tiến độ thu ngân sách còn chưa đạt theo kế hoạch, đặc biệt nguồn thu tiền sử dụng đất

- Công tác đấu thầu mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, mua sắm trang, thiết bị dạy học còn chậm; tiến độ thực hiện xây dựng trường chuẩn quốc gia còn chưa đạt theo kế hoạch.

- Tình hình tai nạn giao thông trong năm 2024 còn cao.

**Phần thứ hai**

**KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI NĂM 2025**

**I. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NĂM 2025**

**1. Mục tiêu tổng quát:** Bám sát mục tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021 - 2025.

***2.2. Mục tiêu chủ yếu***

(1) Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt từ 8,5% trở lên, trong đó: Nông, lâm nghiệp tăng trưởng 4,3% trở lên; Công nghiệp xây dựng tăng trưởng 11,45% trở lên *(Công nghiệp tăng trưởng 13,5% trở lên, Xây dựng tăng 10,5% trở lên)*; Dịch vụ tăng trưởng 9,6% trở lên.

(2) GRDP bình quân đầu người/năm: 62,8 triệu đồng.

(3) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 1.135 tỷ đồng.

(4) Trồng rừng mới từ 3.500 ha trở lên.

(5) Phát triển mới sản phẩm OCOP đạt 3 sao trở lên: 20 sản phẩm.

(6) Số xã đạt chuẩn nông thôn mới tăng thêm: 14 xã.

(7) Số hợp tác xã thành lập mới trên 35 hợp tác xã.

(8) Tỷ lệ hộ dân nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh: 98,5%.

(9) Tỷ lệ hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia từ 98,5% trở lên.

(10) Số lao động được giải quyết việc làm mới: 6.400 lao động trở lên.

(11) Tỷ lệ giảm nghèo so với năm trước giảm 2 - 2,5%; hoàn thành việc xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh.

(12) Tỷ lệ giảm nghèo ở các huyện nghèo giảm 4 - 5%.

(13) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng dưới 15%.

(14) Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế từ 97% trở lên.

(15) Số trường đạt chuẩn quốc gia tăng thêm: 13 trường.

(16) Tỷ lệ tốt nghiệp trung học phổ thông trên 90%.

(17) Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh: Tăng từ 01 bậc trở lên so với năm 2024.

(18) Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh: Tăng 01 điểm trở lên so với năm 2024.

(19) Chỉ số chuyển đổi số tăng từ 01 bậc trở lên; tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình từ 90% trở lên.

(20) Tỷ lệ tuyển quân, động viên quân nhân dự bị, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng: 100%.

(21) Tỷ lệ tiếp nhận, xử lý tin báo, tố giác tội phạm: 100%.

(22) Tỷ lệ điều tra, khám phá án từ 80% trở lên.

(23) Giảm số vụ phạm tội về trật tự xã hội từ 5% trở lên.

(24) Tai nạn giao thông đường bộ: Giảm cả 03 tiêu chí so với năm 2024.

**II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1.** Tập trung thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng và an ninh năm 2025; tổ chức thực hiện Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp tại Chương trình hành động số 18-CTr/TU ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

**2. Về phát triển kinh tế**

a) Tiếp tục triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, hỗ trợ nâng cao năng lực cho khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh.

b) Tăng cường công tác cải thiện môi trường thu hút đầu tư, chú trọng tháo gỡ khó khăn, giải quyết các thủ tục hành chính cho nhà đầu tư.

c) Triển khai thực hiện tốt kế hoạch đầu tư công năm 2025; đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án trọng điểm.

d) Tăng cường phát triển các hoạt động thương mại, dịch vụ, chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch.

đ) Thực hiện đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp thu và chống thất thu ngân sách nhà nước, tăng cường khai thác nguồn thu; quản lý chi ngân sách chặt chẽ, chủ động, tiết kiệm, đúng quy định.

**3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực - phát triển khoa học công nghệ**

a) Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Tỉnh ủy về phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021 - 2025. Bố trí nguồn lực, chỉ đạo việc kế hoạch xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia năm 2025 đảm bảo khả thi; đẩy nhanh tiến độ thực hiện mua sắm trang thiết bị trường học.

b) Thực hiện tốt công tác lao động việc làm, đôn đốc doanh nghiệp, đơn vị, địa phương đẩy mạnh công tác giải quyết việc làm.

c) Tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

**4. Công tác bảo vệ tài nguyên môi trường**

a) Tổ chức thực hiện tốt công tác tuyên truyền đối với các chính sách, pháp luật về đất đai, tài nguyên và môi trường.

b) Thực hiện cấp phép hoạt động khoáng sản đảm bảo theo đúng quy định. Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật có liên quan đến khai thác khoáng sản, tài nguyên thiên nhiên trái phép.

c) Theo dõi chặt chẽ diễn biến khí tượng, thủy văn, nâng cao chất lượng dự báo thời tiết, cảnh báo thiên tai.

**5. Phát triển văn hóa thể thao, y tế thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội**

a) Đẩy mạnh thực hiện phong trào toàn dân xây dựng đời sống văn hóa. Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ tư *(Khóa XII)* về phát triển du lịch tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

b) Tiếp tục triển khai nhiệm vụ xây dựng Đề án phát triển thể thao thành tích cao tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022 - 2030 theo kế hoạch.

c) Chủ động phòng chống dịch bệnh, không để dịch bệnh lớn xảy ra; triển khai tốt và có hiệu quả các chương trình/hoạt động lĩnh vực y tế - dân số, các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần về y tế thuộc các chương trình MTQG.

d) Thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, chính sách an sinh, phúc lợi xã hội. Đẩy nhanh việc thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo khó khăn về nhà ở; hoàn thành xóa nhà tạm, nhà dột nát trong năm 2025.

e) Thực hiện đầy đủ, kịp thời, công khai, minh bạch chính sách đối với người có công với cách mạng; nâng cao hiệu quả quản lý tại cơ sở cai nghiện ma túy.

g) Cung cấp thông tin, định hướng tuyên truyền theo đúng chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh.

h)Thực hiện tốt công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo.

**6. Công tác nội chính**

a) Thực hiện tốt kế hoạch sắp xếp, tổ chức bộ máy cán bộ trong các cơ quan hành chính, cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

 b) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính trên tất cả các lĩnh vực. Thực hiện công tác chuyển đổi số phù hợp, hiệu quả. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư.

c) Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

d) Thực hiện tốt các kế hoạch thanh tra, kiểm tra; triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

**7. Quốc phòng và an ninh**

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác quốc phòng và an ninh. Thực hiện tốt nhiệm vụ tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ đảm bảo chất lượng, chỉ tiêu năm 2025.

b) Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm đảm bảo vững chắc an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc thực chất, hiệu quả./.